

Số: 270/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030; Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030; Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 18/10/2019 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về “Chiến lược An ninh mạng quốc gia” nhằm nâng cao nhận thức của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong việc chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng trong tình hình hiện nay.

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng và an ninh mạng (gọi tắt là an toàn, an ninh mạng), chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng. An toàn, an ninh mạng là trọng tâm của quá trình chuyển đổi số, là trụ cột quan trọng tạo lập niềm tin số và sự phát triển thịnh vượng trong kỷ nguyên số. An toàn, an ninh mạng là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài nhằm khởi tạo và duy trì môi trường mạng an toàn, lành mạnh, tin cậy cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và mỗi người dân. Đầu tư cho an toàn, an ninh mạng là đầu tư cho phát triển bền vững và tạo ra giá trị.

- Nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội do không gian mạng mang lại để phát triển kinh tế, xã hội, đồng thời chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó để hạn chế các tác động tiêu cực, bảo đảm quốc phòng, chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và tính bền vững của quá trình phát triển đất nước trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát huy sức mạnh

của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, chủ động ứng phó từ sớm, từ xa với các nguy cơ, thách thức, hoạt động gây tổn hại tới chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia trên không gian mạng và an toàn thông tin mạng quốc gia, trong đó cơ quan quản lý nhà nước giữ vai trò điều phối, gắn kết, chia sẻ thông tin. Xác định nguồn lực nhà nước là quyết định, chiến lược, cơ bản lâu dài; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và phát huy sức mạnh của quần chúng Nhân dân là quan trọng, đột phá.

- Chuyển đổi căn bản về nhận thức và cách làm để thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa an toàn, an ninh mạng (cyber resilience): Từ mô hình bảo vệ phân tán sang mô hình bảo vệ tập trung; từ bị động ứng cứu sự cố sang chủ động dự báo sớm, cảnh báo sớm, phòng ngừa và ứng phó hiệu quả; từ đơn độc bảo vệ, giấu kín thông tin bị tấn công mạng sang chủ động hợp tác, chia sẻ thông tin nhằm chủ động phòng ngừa và hỗ trợ xử lý sự cố, phục hồi hoạt động bình thường của hệ thống thông tin.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước

- Thống nhất nhận thức từ Trung ương đến địa phương, từ tỉnh đến cơ sở về bảo đảm an toàn, an ninh mạng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh Đồng Nai điều phối chung sự phối hợp giữa 4 lực lượng (gồm: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy). Các lực lượng này chủ động, phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng, coi đây là nhiệm vụ quan trọng của hệ thống chính trị.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác an toàn, an ninh mạng, chủ động rà soát, xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo thực hiện hiệu quả.

- Phát huy sự tham gia có hiệu quả của quần chúng nhân dân trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ động ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.

- Thúc đẩy nghiên cứu, tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm để tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công nghiệp an toàn thông tin mạng và công nghiệp an ninh mạng. Đẩy mạnh phổ biến kỹ năng tham gia không gian mạng an toàn.

2. Bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành liên quan phối hợp bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, cơ sở hạ tầng không gian mạng quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Bảo vệ hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Bảo vệ hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin.

- Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- TỰ CHỦ CÔNG NGHỆ, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ ĐỦ KHẢ NĂNG CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI CÁC THÁCH THỨC TỪ KHÔNG GIAN MẠNG.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng theo Kế hoạch số 1416/KH-UBND, ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Quyết định số 49/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về kỹ năng an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên hiểu rõ về tầm quan trọng của an ninh mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn hiện nay

3. Bảo vệ hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, cơ sở hạ tầng không gian mạng quốc gia

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong quá trình lựa chọn, triển khai các dịch vụ, công nghệ cho cơ sở hạ tầng không gian mạng quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; ưu tiên sử dụng sản phẩm an toàn, an ninh mạng Việt Nam.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong quá trình khai thác cơ sở hạ tầng không gian mạng quốc gia. Cảnh báo sớm các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng đối với cơ sở hạ tầng không gian mạng quốc gia.

- Nâng cao năng lực tự chủ về an toàn, an ninh mạng.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho quá trình triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai áp dụng Bộ tiêu chí đánh giá rủi ro an ninh mạng và xếp hạng năng lực bảo đảm an ninh mạng đối với chủ quản hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

4. Bảo vệ hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin

- Nâng cao trách nhiệm tự bảo vệ hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chủ quản hệ thống thông tin với trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp

với quy định của pháp luật vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ an ninh mạng; xác định cấp độ và trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo từng cấp độ và triển khai mô hình bảo vệ 4 lớp trước khi đưa vào sử dụng.

- Chủ động kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng trong quá trình thi công, lắp đặt thiết bị trong các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn, an ninh mạng Make in Viet Nam.

- Thường xuyên nâng cấp hệ thống, cập nhật bản quyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an ninh mạng của Bộ Công an để kết nối với Trung tâm An ninh mạng quốc gia giám sát an ninh mạng.

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và mô hình bảo vệ 4 lớp đối với hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng.

- Nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân liên quan về bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng.

- Tối thiểu 1 năm/1 lần tổ chức diễn tập, hướng dẫn, kiểm tra, ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn thông tin cho các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin và hệ thống thông tin quan trọng quốc gia.

5. Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng

- Phối hợp với cơ quan chức năng và các doanh nghiệp nền tảng số xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trong phạm vi quản lý.

- Phát triển các website, trang mạng xã hội, tài khoản trên môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác để tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực.

6. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực

- Thực hiện Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”; Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực an ninh mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

- Phát triển đội ngũ chuyên gia về an toàn thông tin mạng; liên kết nguồn nhân lực an toàn thông tin trong các doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp an toàn thông tin mạng.

- Tuyên dương, khen thưởng kịp thời đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có công hiến cho an toàn thông tin mạng quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

7. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng.

- Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, trang bị kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho người sử dụng Internet; triển khai hoạt động trang bị kỹ năng cho các nhóm người yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội.

- Hàng năm tổ chức các chiến dịch tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kiến thức về bảo đảm an ninh mạng với sự tham gia của các phương tiện truyền thông, báo chí, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

- Thiết lập các kênh, mạng xã hội để tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo đảm an ninh mạng đối với quần chúng nhân dân về âm mưu, phương thức, thủ đoạn, các hành vi xâm phạm an ninh mạng; nâng cao sức đề kháng trước các thông tin xấu độc, thủ đoạn của các loại tội phạm sử dụng công nghệ cao.

8. Đầu tư nguồn lực và đảm bảo kinh phí thực hiện

- Bố trí đủ nhân lực chuyên trách, chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Đầu tư nguồn lực để xây dựng hệ thống kỹ thuật và triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.

- Triển khai thực hiện khi có hướng dẫn về cơ chế tiền lương đặc thù cho lực lượng chuyên trách về an toàn thông tin mạng và an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các Đề án và xây dựng các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Tiểu Ban An toàn, An ninh mạng tỉnh

Giúp Chủ tịch UBND tỉnh, Tiểu Ban An toàn, An ninh mạng tỉnh chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện này.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố

- Phối hợp Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong phạm vi quản lý; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an toàn thông tin mạng Make in Viet Nam, an ninh mạng tự chủ. Gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

- Chủ động rà soát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng

thuộc phạm vi quản lý. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, công bố và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực (nhân lực, kinh phí) và điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý.

- Kiểm tra, đánh giá và báo cáo hàng năm hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình, kết quả triển khai Chiến lược để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định về chế độ báo cáo.

3. Công an tỉnh

- Tăng cường các biện pháp nghiệp vụ nắm tình hình trên không gian mạng, kịp thời phát hiện điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông có giải pháp quản lý hoạt động các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trong bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia của Việt Nam; kiên trì quan điểm của Việt Nam trong việc yêu cầu các doanh nghiệp nước ngoài phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định của pháp luật Việt Nam.

- Tham mưu thực hiện có hiệu quả nội dung tại Kế hoạch này và nhiệm vụ tại Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trở thành quốc gia tự chủ về an toàn, an ninh mạng để bảo vệ sự thịnh vượng của Việt Nam trên không mạng. Phát huy được sức mạnh của quần chúng Nhân dân trong bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới; tăng cường hiệu quả trong xử lý các vấn đề tại cơ sở; gắn kết chặt chẽ với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thống nhất quy trình, biện pháp, công tác quản lý, phòng ngừa, đấu tranh trực diện, lâu dài với các hành vi vi phạm pháp luật.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ và lực lượng chuyên trách bảo vệ an toàn, an ninh mạng tại các sở, ban, ngành, địa phương bảo đảm tập trung, thống nhất, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về an ninh mạng cho lực lượng bảo vệ an toàn, an ninh mạng.

- Nâng cao năng lực phòng, chống gián điệp mạng. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng các phần mềm nghiệp vụ, cảnh báo, bảo mật thông tin, chống gián điệp mạng; xử lý nghiêm cá nhân, tổ chức để xảy ra hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng. Triển khai các hệ thống giám sát, phát hiện, cảnh báo sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng tại các hệ thống thông tin trọng yếu, hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

- Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp với thực tiễn chuyển đổi số. Phát huy vai trò của

Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng để hình thành mô hình toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên không gian mạng.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành về bảo đảm an toàn thông tin mạng cho giao dịch điện tử, chuyển đổi số, hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng.

- Kiểm tra, đánh giá các doanh nghiệp hạ tầng số thực thi trách nhiệm và sứ mệnh bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tổ chức rà quét, xử lý bóc gỡ mã độc trên toàn tỉnh.

- Phát triển Nền tảng Điều hành, chỉ huy an toàn thông tin mạng tập trung, kết nối, phân tích dữ liệu lớn, chia sẻ thông tin rủi ro an toàn thông tin mạng với 100% SOC của các cơ quan nhà nước nhằm dự báo, cảnh báo sớm, giúp ngăn chặn, xử lý kịp thời sự cố an toàn thông tin mạng, tránh thiệt hại trên diện rộng. Rà quét lỗ hổng bảo mật nhằm phòng ngừa sự cố mất an toàn thông tin mạng cho các ứng dụng Chính phủ điện tử của các sở, ban, ngành.

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thay đổi thói quen, hành vi trên môi trường mạng theo các chuẩn mực an toàn.

- Đổi mới phương thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức và thay đổi thái độ của người dân về an toàn thông tin với quan điểm lấy cộng đồng làm trung tâm qua các hình thức như: ứng dụng trên điện thoại, mạng xã hội. Cung cấp cho tổ chức, cá nhân thông tin, cảnh báo, giải đáp thắc mắc về an toàn thông tin mạng; hỗ trợ công cụ, tiện ích và hướng dẫn xử lý sự cố an toàn thông tin mạng.

- Triển khai Chương trình Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025.

- Quản lý vận hành hệ thống máy chủ tên miền (DNS) tĩnh hoạt động ổn định, liên tục và an toàn. Hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông xây dựng phương án bảo đảm hoạt động liên tục của hệ thống mạng Internet trên địa bàn tỉnh; phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan Công an.

- Quản lý chặt chẽ, tiếp tục xử lý triệt để “rác” viễn thông; thường xuyên truyền tải nội dung phòng ngừa tội phạm lừa đảo, chiếm đoạt tài sản nhằm nâng cao ý thức cảnh giác của người dân.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tổ chức lực lượng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan Đảng, Nhà nước, hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia, hệ thống thông tin quân sự theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu, đề xuất xây dựng các hệ thống kỹ thuật nghiệp vụ, triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động của các thế lực thù địch sử dụng không gian mạng xâm phạm quốc phòng, chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

- Tăng cường công tác bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các giải pháp ngăn chặn, khắc phục lộ lọt, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin trong Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. rà soát, xác lập Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia trong Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; chỉ đạo bộ phận Cơ yếu quân sự triển khai các giải pháp bảo mật thông tin bằng kỹ thuật mật mã để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm thúc đẩy tăng cường các đề xuất, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan việc nghiên cứu, ứng dụng, chế tạo, sản xuất, chuyển giao công nghệ các phần mềm, thiết bị, phương tiện điện tử, dịch vụ phục vụ công tác tự chủ về công nghệ thông tin, an ninh mạng.

7. Sở Nội vụ

Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài Chính xây dựng cơ chế tiền lương đặc thù cho lực lượng chuyên trách về an toàn thông tin mạng và an ninh mạng phục vụ trong cơ quan, tổ chức nhà nước sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

8. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các biện pháp ngoại giao, hợp tác quốc tế về an toàn, an ninh mạng.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Bảo đảm và bố trí kinh phí, nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới an ninh mạng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

10. Sở Tài chính

Trên cơ sở nhu cầu đề xuất kinh phí của các đơn vị liên quan, nhiệm vụ được UBND tỉnh phê duyệt, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Lãnh đạo các sở, ban, ngành; UBND các địa phương xây dựng kế hoạch (hoặc văn bản triển khai) thực hiện gửi về UBND tỉnh (Công an tỉnh) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch này; Định kỳ hàng năm (trước ngày 20/12) tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ban, ngành và UBND các địa phương trao đổi Công an tỉnh để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chánh, PCVP KGVX, THNC;
- Các cơ quan ngành dọc;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, THNC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng